

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho một số hộ dân và tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB để xây dựng khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông tại khu vực 7 - 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn (đợt 10)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 và Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 79/2021/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3821/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ do GPMB để xây dựng dự án phía Tây đường Trần Nhân Tông khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn (đợt 4);

Căn cứ Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng (GPMB) xây dựng khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông tại khu vực 7 - 8 phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Tờ trình số 28/TTr-TTPTQĐ ngày 06/4/2022 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 286/TTr-STNMT ngày 19/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho một số hộ dân và tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB để xây dựng khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông tại khu vực 7 - 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn (đợt 10), với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ, chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) và chi phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế là **10.039.241.000 đồng** (Mười tỷ, không trăm ba mươi chín triệu, hai trăm bốn mươi một nghìn đồng), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 9.823.132.000 đồng.

+ Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 196.463.000 đồng.

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 19.646.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường (70%) là 13.752.000 đồng).

+ Kinh phí dự phòng cưỡng chế thu hồi đất: 19.646.000 đồng.

Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

(Chi tiết như Phụ lục số 01,02,03 kèm theo)

2. Điều chỉnh giảm toàn bộ giá trị bồi thường, hỗ trợ đã phê duyệt của hộ ông Nguyễn Văn Điệp, vợ Trần Thị Lành và hộ ông Trần Văn Lý, vợ Đỗ Thị Diệu Huệ tại Quyết định số 3821/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh, với tổng số tiền là **1.484.137.158 đồng** (trong đó: hộ ông Nguyễn Văn Điệp, vợ Trần Thị Lành là 777.832.000 đồng; hộ ông Trần Văn Lý, vợ Đỗ Thị Diệu Huệ là 674.357.000 đồng và chi phí GPMB (2%) là 29.043.780 đồng, chi phí dự phòng tổ chức cưỡng chế là 2.904.378 đồng).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3821/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K14, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục số 01**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO MỘT SỐ HỘ DÂN VÀ TỔ CHỨC BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB ĐỀ XÂY DỰNG KHU DÂN CƯ PHÍA TÂY ĐƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG KHU VỰC 7 - 8, PHƯỜNG NHƠN PHÚ, THÀNH PHỐ QUY NHƠN (ĐỢT 10)***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Hộ dân , tổ chức	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
1	Nguyễn Hữu Phước, vợ Nguyễn Thị Cúc	Tổ 4, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	1.864.005.000
2	Trương Văn Mua, vợ Nguyễn Thị Bảy	Tổ 7, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	2.945.248.000
3	Lê Văn Tích, vợ Nguyễn Thị Ty	Tổ 4, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	268.901.000
4	Bà Nguyễn Thị Mèo, người liên quan có tài sản ông Huỳnh Tấn trí	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	23.098.000
5	Bà Nguyễn Thị Mèo người liên quan có tài sản bà Văn Thị Thu Hiền	94 Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn	95.960.000
6	Nguyễn Vận (chết), vợ Lê Thị Nhì	Tổ 7, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	1.112.837.000
7	Nguyễn Văn Bích, vợ Nguyễn Thị Ngọc Thủy	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	464.152.000
8	Nguyễn Văn Tâm, vợ Hồ Thị Tháy	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	315.048.000
9	Hồ Văn Nghe	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	0
10	Hộ ông Nguyễn My (chết) con Nguyễn Thành Long đại diện	Tổ 7, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	15.562.000
11	Nguyễn Văn Quài các người liên quan có tài sản Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Văn Thuyền, Nguyễn Văn Phi, Nguyễn Văn Mươi	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	646.681.000

12	Nguyễn Văn Quài	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	109.148.000
13	Hộ ông Nguyễn Văn Định	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	236.267.000
14	Hợp Tác Xã Nông Nghiệp Nhơn Phú II	Tổ 4, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	32.762.000
15	Hộ Nguyễn Văn Điệp, vợ Trần Thị Lành	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	849.659.000
16	Hộ Trần Văn Lý, vợ Đỗ Thị Diệu Huệ	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	716.804.000
A	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ		9.696.132.000
B	Giá trị thuê nhà ở (Phụ lục số 02)		70.000.000
C	Giá trị thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB (Phụ lục số 03)		57.000.000
E	Chi phí GPMB 2%		196.463.000
G	Chi phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế		19.646.000
H	Tổng cộng		10.039.241.000

Phụ lục số 02

**KINH PHÍ HỖ TRỢ THUÊ NHÀ Ở CHO MỘT SỐ HỘ DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB
ĐỂ XÂY DỰNG KHU DÂN CƯ PHÍA TÂY ĐƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG KHU VỰC 7 -
8, PHƯỜNG NHƠN PHÚ, THÀNH PHỐ QUY NHƠN (ĐỢT 10)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hộ dân	Địa chỉ	Hỗ trợ thuê nhà ở (đồng)
1	Nguyễn Hữu Phước, vợ Nguyễn Thị Cúc	Tổ 4, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	15.000.000
2	Trương Văn Mua, vợ Nguyễn Thị Bảy	Tổ 7, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	15.000.000
3	Nguyễn Vận (chết), vợ Lê Thị Nhì	Tổ 7, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	10.000.000
4	Hộ Nguyễn Văn Điệp, vợ Trần Thị Lành	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	15.000.000
5	Hộ Trần Văn Lý, vợ Đỗ Thị Diệu Huệ	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	15.000.000
	Tổng		70.000.000

Phụ lục số 03**THƯỜNG ĐÃY NHANH TIẾN ĐỘ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB (nếu có) (đồng)
1	Nguyễn Hữu Phước, vợ Nguyễn Thị Cúc	Tổ 4, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	6.000.000
2	Trương Văn Mua, vợ Nguyễn Thị Bảy	Tổ 7, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	5.000.000
3	Lê Văn Tích, vợ Nguyễn Thị Ty	Tổ 4, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	1.000.000
4	Bà Nguyễn Thị Mèo, người liên quan có tài sản ông Huỳnh Tấn trí	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	1.000.000
5	Bà Nguyễn Thị Mèo người liên quan có tài sản bà Văn Thị Thu Hiền	94 Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn	1.000.000
6	Nguyễn Vận (chết), vợ Lê Thị Nhi	Tổ 7, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	6.000.000
7	Nguyễn Văn Bích, vợ Nguyễn Thị Ngọc Thủy	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	5.000.000
8	Nguyễn Văn Tâm, vợ Hồ Thị Thấy	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	5.000.000
9	Hồ Văn Nghe	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	5.000.000
10	Hộ ông Nguyễn My (chết) con Nguyễn Thành Long đại diện	Tổ 7, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	1.000.000
11	Nguyễn Văn Quài các người liên quan có tài sản Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Văn Truyền, Nguyễn Văn Phi, Nguyễn Văn Mười	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	5.000.000

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB (nếu có) (đồng)
12	Nguyễn Văn Quài	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	1.000.000
13	Hộ ông Nguyễn Văn Định	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	5.000.000
14	Hộ Nguyễn Văn Điệp, vợ Trần Thị Lành	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	5.000.000
15	Hộ Trần Văn Lý, vợ Đỗ Thị Diệu Huệ	Tổ 3, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	5.000.000
Tổng			57.000.000